

ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN NỮ HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HIỆN NAY

ThS PHẠM THANH HÀ
TS ĐÌNH NHƯ HOÀI
Học viện Chính trị khu vực III

1. Đặt vấn đề

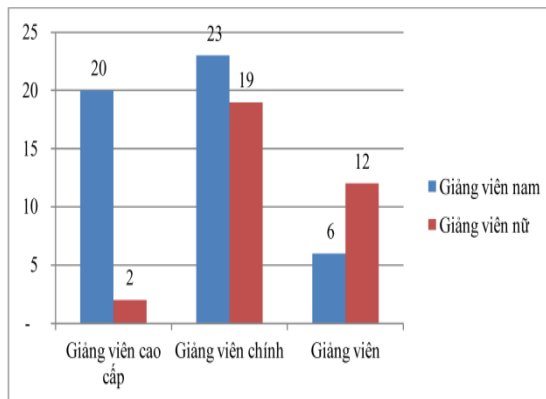
Song song với nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ quan trọng của bất cứ giảng viên nào. Hoạt động nghiên cứu khoa học tạo tạo cơ sở, điều kiện, tiền đề giúp giảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy ở trên lớp¹. Chính vì thế, việc triển khai và thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học có vai trò quan trọng, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học cũng như các trường đào tạo chính trị ở nước ta hiện nay. Hành trình 75 năm xây dựng và phát triển (1949 - 2024), Học viện Chính trị khu vực III (Học viện) đã đạt được nhiều thành tựu, đóng góp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học được Đảng và Nhà nước ghi nhận bằng nhiều hình thức khen thưởng. Để đạt được những thành tựu đó, không thể không nhắc đến vai trò to lớn của đội ngũ giảng viên nữ trong hoạt động nghiên cứu khoa học của Học viện.

2. Khái quát về đội ngũ giảng viên nữ Học viện Chính trị khu vực III

Học viện Chính trị khu vực III là đơn vị trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên; trung tâm nghiên cứu

khoa học lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các khoa học chính trị, khoa học lãnh đạo, quản lý ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên². Theo số liệu thống kê từ Ban Tổ chức - Cán bộ (Biểu đồ 1), Học viện hiện có 12 Khoa. Tổng số cán bộ công chức, viên chức của Học viện tính đến tháng 02 năm 2024 là 192 người với 94 cán bộ nữ.

Biểu đồ 1: Đội ngũ giảng viên theo ngạch viên chức



Nguồn: Thống kê từ Ban Tổ chức - Cán bộ, năm 2023.

Theo định nghĩa tại Quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh “Giảng viên là viên chức chuyên môn làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các đơn vị trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh”³. Theo quy định này, toàn Học viện hiện có 82 giảng viên với 33 giảng viên nữ (chiếm tỷ lệ 40,2%). Trong đó, đội ngũ giảng viên nữ bao gồm tất cả cán bộ nữ đang giữ ngạch giảng viên, đang công tác trong 12 khoa của Học viện.

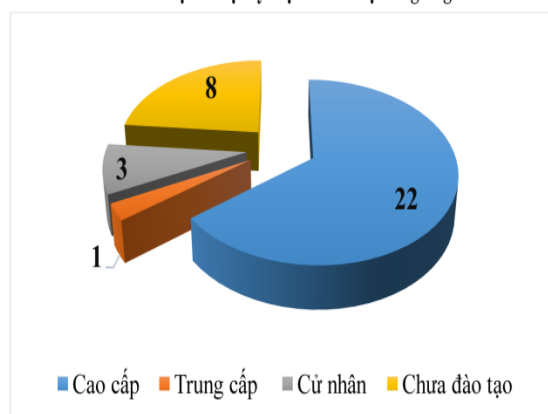
Về chức danh nghề nghiệp, Học viện hiện có 02 giảng viên nữ giữ ngạch giảng viên cao cấp là trường hợp kéo dài thời gian công tác theo quy định về việc kéo dài thời gian công tác để làm chuyên môn (Theo Quyết định số 5803/QĐ-HVCTQG ngày 07-12-2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh); 19/33 giảng viên nữ, chiếm tỷ lệ 57,5% giữ ngạch giảng viên chính; 12/33 giảng viên nữ, chiếm tỷ lệ 36,3% giữ ngạch giảng viên.

Giảng viên nữ có độ tuổi trung bình thấp hơn giảng viên nam là 5,3 tuổi. Trong khi độ tuổi trung bình của giảng viên nữ là 42,5 tuổi thì độ tuổi trung bình của giảng viên nam là 47,8 tuổi.

Hiện nay, Học viện có 11/33 giảng viên nữ, chiếm tỷ lệ 33,3% chưa trực tiếp đứng lớp. Đây vừa là thế mạnh vừa là thách thức đối với đội ngũ giảng viên nữ vì số lượng giảng viên nữ trẻ, mới được tuyển dụng nhiều cần có quá trình được tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn (Bảng 1).

Được sự quan tâm, chỉ đạo và đổi mới trong chính sách tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng của Học viện, đồng thời từ sự cố gắng của mỗi giảng viên trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên nữ ngày càng nâng cao. Có đến 97,6% giảng viên nữ có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Trong số các giảng viên nữ của Học viện, số giảng viên nữ có trình độ tiến sĩ chiếm 39,4%, số giảng viên có trình độ thạc sĩ chiếm 62,1% và 12,7% có trình độ cử nhân. Tuy nhiên, xét dưới góc độ giới, nhìn chung trình độ của đội ngũ giảng viên nữ vẫn đang thấp hơn so với trình độ của đội ngũ giảng viên nam khi có đến 74,5% giảng viên nam có trình độ tiến sĩ và 37,9% có trình độ thạc sĩ (Biểu đồ 2).

Biểu đồ 2: Trình độ đào tạo lý luận chính trị của giảng viên nữ



Nguồn: Thống kê từ Ban Tổ chức - Cán bộ, năm 2023.

Bảng 1: Trình độ đào tạo cao nhất của đội ngũ giảng viên cấp khoa

Giảng viên	Tiến sĩ		Thạc sĩ		Cử nhân	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Nam	38	74,5	11	37,9	0	0
Nữ	13	25,5	18	62,1	02	100
Tổng cộng	51	62,2	29	35,4	2	2,4

Nguồn: Thống kê từ Ban Tổ chức - Cán bộ, năm 2023.

Là cái nôi đào tạo chính trị khu vực miền Trung, Tây Nguyên để đảm bảo quy định về trình độ lý luận chính trị, Học viện đã tạo điều kiện quyết định cử giảng viên đi học tập nâng cao trình độ cử nhân hoặc cao cấp lý luận chính trị. Đến nay, giảng viên nữ có trình độ cử nhân là 3/33 người (chiếm tỷ lệ 9%), cao cấp lý luận chính trị là 22/33 người (chiếm tỷ lệ 66,7%), có trình độ trung cấp là 01/33 người (3%) và chưa qua đào tạo là 8/33 người (24,2%). Trong đó 100% giảng viên nữ đứng lớp có trình độ cao cấp lý luận chính trị. Các giảng viên trẻ, giảng viên mới được tuyển dụng đã đang và tiếp tục được tạo điều kiện để hoàn thành trình độ cao cấp lý luận chính trị.

Qua quá trình phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn, hiệu quả công tác và được sự tin nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám đốc và đồng nghiệp, đội ngũ giảng viên nữ đã được bổ nhiệm nhiều vị trí lãnh đạo quan trọng trong các Khoa và có 02 giảng viên nữ được quy hoạch Phó Giám đốc Học viện. Học viện có, 11/21 (chiếm tỷ lệ 52,4%) lãnh đạo cấp khoa là giảng viên nữ trong đó có 2 giảng viên nữ giữ chức vụ Trưởng khoa. Bên cạnh đó, nếu tính trên tổng giảng viên nữ thì tỷ lệ giảng viên nữ là lãnh đạo chiếm tới 33,3% và trên tổng giảng viên trực tiếp đứng lớp thì tỷ lệ này là 50%, tức là cứ 2 giảng viên nữ trực tiếp đứng lớp thì có 01 giảng viên nữ được bổ nhiệm lãnh đạo cấp khoa. Kết quả này chứng minh, đội ngũ giảng viên nữ được tham gia vào công tác lãnh đạo, quản lý Học viện ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng.

Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên nữ không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao năng lực và vị thế trong quá trình công tác. Cùng với việc thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, hàng năm, đội ngũ giảng viên nữ của Học viện còn tích cực

tham gia các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao do Công đoàn Học viện tổ chức. Ban Nữ công Học viện cũng đã phối hợp với Công đoàn tổ chức nhiều hoạt động cho chị em tham gia như: sinh hoạt tọa đàm khoa học, nghiên cứu thực tế các địa phương, giao lưu bóng đá nữ giữa cán bộ nữ Học viện và nữ học viên các lớp, trình diễn thời trang, biểu diễn văn nghệ nhân các ngày lễ lớn hay ngày truyền thống 8-3, 20-10... Đây là cơ sở để đội ngũ cán bộ nữ nói chung và nữ giảng viên nói riêng không ngừng giao lưu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, đoàn kết, gắn bó giúp đỡ nhau trong công tác chuyên môn và trong cuộc sống.

Nhìn chung, để đáp ứng nhu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học, thời gian qua Học viện luôn quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, nhất là phát triển năng lực của đội ngũ giảng viên. Về cơ bản, đội ngũ giảng viên nữ của Học viện có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng, quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng; có trình độ chuyên môn, phương pháp nghiên cứu, giảng dạy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Đội ngũ giảng viên nữ đã và đang có những đóng góp quan trọng và luôn được tạo điều kiện quan tâm về mọi mặt nhằm tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ nữ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đối với nữ một cách toàn diện, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

3. Vai trò của đội ngũ giảng viên nữ Học viện Chính trị khu vực III trong hoạt động nghiên cứu khoa học

Theo tinh thần Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27-4-2007 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20-1-2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, đội ngũ giảng viên nữ của Học viện đã ngày càng khẳng định vị thế, vai trò cũng như năng lực trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Đội ngũ giảng viên nữ không chỉ giữ vai trò là người thầy trong giảng dạy chuyên môn mà còn là chuyên gia, nhà nghiên cứu khoa học. Vai trò của đội ngũ giảng viên nữ trong hoạt động nghiên cứu khoa học của Học viện được thể hiện dưới nhiều góc độ khác nhau. Cụ thể:

3.1. Vai trò của đội ngũ giảng viên nữ trong hoạt động tư vấn, nghiệm thu, thẩm định đề tài khoa học

Để góp phần quản lý, đảm bảo chất lượng của đề tài khoa học các cấp thì không thể không có hoạt động tư vấn, nghiệm thu, thẩm định đề tài khoa học. Đội ngũ giảng viên nữ đã tham gia tích cực và đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao với tư cách người thẩm định hay thành viên của hội đồng tư vấn, nghiệm thu (Bảng 2).

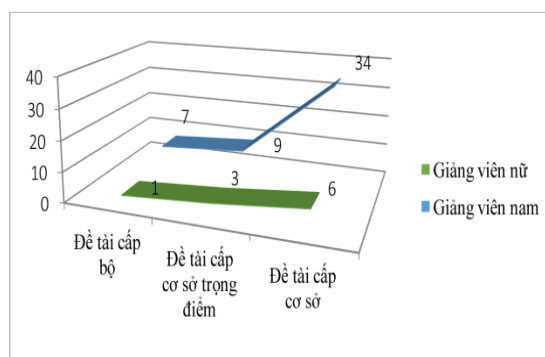
Bảng 2: Số lượt giảng viên tham gia hoạt động thẩm định, nghiệm thu đề tài cơ sở và đề tài cơ sở trọng điểm năm 2023

Hệ đề tài	Thẩm định trước nghiệm thu		Hội đồng nghiệm thu		Thẩm định sau nghiệm thu	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Đề tài cấp cơ sở	5/14	35,7	6/14	42,9	6/14	42,9
Đề tài cấp cơ sở trọng điểm	0	0	3/4	75	1/4	25
Đề tài cấp Bộ	0	0	1/3	33,3	0	0

Nguồn: Thống kê từ Ban Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

Thẩm định trước và sau nghiệm thu có thể hiểu là hoạt động của một chủ thể đủ năng lực, chuyên môn phù hợp được tiến hành độc lập nhằm mục đích kiểm tra, đánh giá dựa theo những tiêu chí nhất định. Theo số liệu trong Bảng 3.1, trong năm 2023 đã có 5 lượt giảng viên nữ được giao thẩm định trước nghiệm thu của 5/14 đề tài cơ sở; có 7 lượt giảng viên nữ được giao thẩm định sau nghiệm thu của 6/14 đề tài cơ sở và 1/4 đề tài cơ sở trọng điểm. Các giảng viên nữ được giao thẩm định đã thực hiện một phân tích, đánh giá không thiên vị về một đề tài hoặc một cá nhân, nhóm nghiên cứu để đưa ra kết luận kết quả nghiên cứu của đề tài đảm bảo tính khách quan, minh bạch khoa học (Biểu đồ 3).

Biểu đồ 3: Số lượt giảng viên tham gia Hội đồng nghiệm thu đề tài



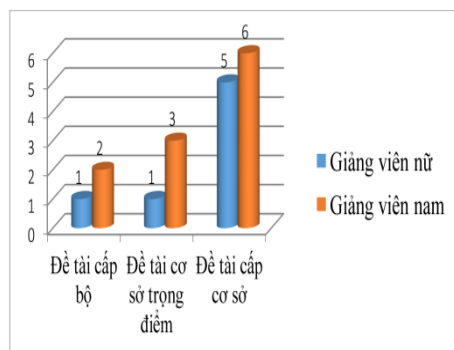
Nguồn: Thống kê từ Ban Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

Công tác tổ chức nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học là khâu cuối cùng, có ý nghĩa rất quan trọng, đánh giá hiệu quả nghiên cứu của đề tài. Theo số liệu từ Bảng 3.1 cho thấy đội ngũ giảng viên nữ đã được tín nhiệm, tham gia hội đồng nghiệm thu của 1/3 (tỷ lệ 33,3%) đề tài cấp bộ, 3/4 (tỷ lệ 75%) đề tài cơ sở trọng điểm; 6/14 (tỷ lệ 42,9%). Tuy nhiên, nếu so sánh về lượt tham gia hội đồng nghiệm thu trong Biểu đồ 3.1 giữa giảng viên nam và nữ thì còn có sự chênh lệch về số lượt, trung bình 1 hội đồng nghiệm thu thường có 01 giảng viên nữ và 02 giảng viên nam và có nhiều hội đồng không có sự tham gia của giảng viên nữ. Vì vậy, nếu xét theo tổng số lượt tham gia hội đồng nghiệm thu giữa giảng viên nữ và giảng viên nam có sự chênh lệch tương đối cao như đề tài cấp bộ là 01 lượt giảng viên nữ và 7 lượt giảng viên nam, đề tài cấp cơ sở là 6 lượt giảng viên nữ và 34 lượt giảng viên nam. Sự chênh lệch này về cơ bản hợp lý vì tỷ lệ giảng viên nam nhiều hơn nữ và số lượng giảng viên nữ trẻ chưa đủ năng lực tham gia hội đồng nghiệm thu còn cao.

Nhìn chung, đội ngũ giảng viên nữ được cử thực hiện công tác tham mưu tư vấn, thẩm định (trước và sau nghiệm thu), nghiệm thu đã thực hiện nghiêm túc, chính xác, hợp lý cùng với các thành viên trong hội đồng đã góp phần quan trọng giúp cho các chủ nhiệm đề tài rà soát, bổ sung, hiệu chỉnh tổng quát nội dung, hình thức chất lượng sản phẩm công trình đề tài nghiên cứu khoa học trước khi hội đồng nghiệm thu tiến hành đánh giá kết quả xếp loại.

3.2. Vai trò của đội ngũ giảng viên nữ trong hoạt động chủ nhiệm đề tài khoa học các cấp

Biểu đồ 4: Số lượng giảng viên nam, giảng viên nữ làm chủ nhiệm đề tài khoa học năm 2023



Nguồn: Thống kê từ Ban Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

Chủ nhiệm đề tài khoa học các cấp ở Học viện được thực hiện theo Quy chế Quản lý hoạt động khoa học ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quy định⁴. Riêng đối với đề tài cấp cơ sở thì mỗi đơn vị cấp Khoa được giao 01 đề tài/ năm, thông thường các giảng viên trong Khoa sẽ được phân công thực hiện luân phiên (Biểu đồ 4).

Chỉ tính riêng năm 2023, giảng viên nữ làm chủ nhiệm 7/21 (33,3%) đề tài các cấp đã được nghiệm thu, cụ thể: 1/3 (33%) đề tài cấp Bộ, 1/4 (25%) đề tài cấp Cơ sở trọng điểm, 5/11 (45,5%) đề tài cơ sở (chỉ tính đề tài cơ sở của các Khoa). Đặc biệt số lượng giảng viên nữ được giao thực hiện đề tài cơ sở năm 2024 chiếm tỷ lệ cao tới 66,7% khi 8/12 là chủ nhiệm. Các đề tài nghiên cứu khoa học tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của Học viện, đó là: Nghiên cứu những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch, góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới và vận dụng vào thực tiễn cách mạng nước ta; nghiên cứu những quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công cuộc đổi mới đất nước; nghiên cứu những vấn đề, mô hình cụ thể trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và đề xuất những giải pháp phát triển; Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn góp phần vào đổi mới nội dung chương trình đào tạo... Nhìn chung, giảng viên nữ làm chủ nhiệm các đề tài khoa học các cấp đều thực hiện kịp tiến độ, kế hoạch và 100% đạt loại khá trở lên, trong đó 02 chủ nhiệm đề tài cơ sở năm 2023 đạt loại xuất sắc.

Có thể thấy, các công trình nghiên cứu khoa học do giảng viên nữ Học viện chủ nhiệm thực hiện đảm bảo tính Đảng, bám sát lập trường, quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng trong nghiên cứu. Hầu hết các đề tài khoa học đảm bảo tính khoa học, luận giải, trình bày logic, chặt chẽ; bước đầu thể hiện rõ tính phê phán; bảo đảm tính định hướng và có tính ứng dụng; đa số đề tài đã thực hiện tốt mục đích, yêu cầu nghiên cứu, hầu hết các đề tài nghiên cứu khoa



Chuyến đi thực tế của Ban Nữ công Học viện Chính trị khu vực III trong năm 2024 (Ảnh: TL)

học của Học viện đều bám sát hoạt động thực tiễn, có tính tổng kết thực tiễn và đề xuất các giải pháp cơ bản phù hợp. Thời gian qua, các đề tài, hội thảo khoa học của Học viện vừa chú trọng nghiên cứu cơ bản và xem trọng nghiên cứu ứng dụng, gắn lý luận với thực tiễn. Nhiều công trình khoa học có phương pháp tiếp cận mới, đi sâu vào tổng kết thực tiễn, thực hiện điều tra, khảo sát, nghiên cứu thực tế tại các địa phương, các doanh nghiệp, tìm hiểu các mô hình phát triển kinh tế - xã hội, các điển hình tiên tiến trên địa bàn các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên...

3.3. Vai trò của đội ngũ giảng viên nữ trong hoạt động công bố kết quả nghiên cứu khoa học

Trong năm 2023, đã có 2/6 đầu sách tham khảo, chuyên khảo của Học viện được xuất bản do giảng viên nữ là chủ biên. Đây là một cố gắng lớn của đội ngũ giảng viên nữ nhằm xã hội hóa kết quả nghiên cứu khoa học. Điều này cho thấy năng lực và động lực của giảng viên, khẳng định chất lượng nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên nữ Học viện.

Cùng với việc xuất bản sách, vai trò của đội ngũ giảng viên nữ cũng được thể hiện thông qua các bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế, quốc gia và tham luận hội thảo quốc tế được xuất bản sách. Số lượng bài đăng của nữ giảng viên là 96/224 bài,

chiếm tỷ lệ 42,8% (trong khi tỷ lệ giảng viên nữ chỉ chiếm 40,2%). Chúng tôi đội ngũ giảng viên nữ có đóng góp đáng kể trong công bố kết quả nghiên cứu khoa học. Đặc biệt trong tham luận hội thảo quốc tế được in sách thì 7/7 bài chiếm tỷ lệ 100% là của giảng viên nữ. Trung bình mỗi giảng viên nữ có khoảng 3 bài công bố trong năm 2023, cơ bản đều đủ và vượt định mức công bố khoa học hàng năm theo ngạch viên chức.

4. Kết luận

Đội ngũ giảng viên nữ là phần không thể tách rời của Học viện Chính trị khu vực III. Đồng hành, cống hiến trưởng thành cùng sự phát triển của Học viện, đội ngũ giảng viên nữ đã không ngừng lao động, học tập nâng cao năng lực, vị thế. Đặc biệt, năng lực vai trò nghiên cứu khoa học của đội giảng viên nữ Học viện ngày càng được nâng lên góp phần quan trọng trong hoạt động nghiên cứu khoa học của Học viện. Hầu hết giảng viên đều đáp ứng yêu cầu chỉ tiêu hàng năm về số lượng công trình nghiên cứu khoa học. Nhiều giảng viên kịp thời nắm bắt vấn đề đang đặt ra trong công tác nghiên cứu và thể hiện rõ năng lực tổ chức, triển khai các nghiên cứu, đạt được những bước phát triển tốt cả về số lượng và chất lượng nghiên cứu.

1. Nguyễn Thị Minh, Nguyễn Thị Thanh Tâm, Nguyễn Thị Quyên: *Nghiên cứu khoa học của giảng viên - yếu tố khoa học quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo*, Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán. Số 01(222) - 2022. tr. 93.

2. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Quyết định số 2954/QĐ-HVCTQG ngày 27-6-2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị khu vực III*, 2014.

3. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Quy chế về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chế độ công tác của giảng viên ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*, Ban hành kèm theo Quyết định số 1211/QĐ-HVCTQG ngày 01-4-2015 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2015.

4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Quy chế quản lý hoạt động khoa học ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*, Ban hành kèm theo Quyết định số 6098/QĐ-HVCTQG ngày 15-12-2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2017.

